

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *48* /2014/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày *04* tháng *9* năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 520/TTr-STTTT ngày 25/7/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận: *W*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Công báo tỉnh; Báo Kon Tum, Đài PT&TH tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, VX4, VX1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



h
Lê Thị Kim Đơn

QUY ĐỊNH

Quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 48 /2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định quy trình về thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; điều kiện hoạt động, quyền và nghĩa vụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng là các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử được quy định tại Điều 4 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

2. Điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và quyền, nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Tiếp nhận, phân loại hồ sơ

1. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại giấy chứng nhận gửi trực tiếp hoặc sử dụng dịch vụ bưu chính 01 (một) bộ hồ sơ tới Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

2. Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Hồ sơ đề nghị gia hạn, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 5. Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế

1. Đối với Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận

Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận một cửa nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ hồ sơ, tiến hành kiểm tra thực tế điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng phù hợp với quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 3 Quy trình này và cấp Giấy chứng nhận theo Mẫu số 01a/GCN (đối với chủ điểm là cá nhân) hoặc Mẫu số 01b/GCN (đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp) được ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Đối với Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận

Trong thời hạn 4 (bốn) ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận một cửa nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế cho Giấy chứng nhận cũ.

3. Đối với Hồ sơ gia hạn, cấp lại giấy chứng nhận

Trong thời hạn 4 (bốn) ngày làm việc kể từ ngày Bộ phận một cửa nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và ra Quyết định gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử theo Mẫu số 05/QĐ được ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông (đối với trường hợp gia hạn) hoặc cấp lại Giấy chứng nhận thay cho Giấy chứng nhận cũ (đối với trường hợp cấp lại).

4. Trong trường hợp từ chối tại các Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều này, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân biết.

Điều 6. Thu hồi Giấy chứng nhận

Sau khi phát hiện sai phạm của các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo điểm a, b, c Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm xử lý theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố các thủ tục hành chính có liên quan theo quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp, căn cứ theo Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

c) Chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm định kỳ (mỗi năm 01 lần) hoặc đột xuất, tình hình hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

d) Công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn lên trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông (theo mẫu số 01/DS) kèm theo quy trình này. Ngày 25 tháng cuối quý phải cập nhật danh sách khi có sự thay đổi.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm

a) Cập nhật danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản lên trang thông tin điện tử của địa phương và thông báo cho các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn. (Thông tin được cập nhật từ trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông www.mic.gov.vn).

b) Công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn lên trang thông tin điện tử của địa phương (theo mẫu số 01/DS) kèm theo Quy định này. Ngày 20 tháng cuối quý phải cập nhật danh sách khi có sự thay đổi.

c) Tùy theo tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có thể thành lập đội kiểm tra liên ngành để kiểm tra đột xuất và xử lý vi phạm đối với hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn theo quy định.

d) Báo cáo 6 tháng (trước ngày 25/5) và báo cáo năm (trước ngày 10/12) về Sở Thông tin và Truyền thông các nội dung theo mẫu số 02/BC kèm theo Quy định này.

e) Cập nhật danh sách các xã, phường, thị trấn theo mẫu số 03 kèm theo Quy định này lên trang thông tin điện tử của địa phương đúng với quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy định này.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp việc thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

4. Các đơn vị, cá nhân có liên quan đến tiếp nhận, thẩm định và lưu trữ hồ sơ có trách nhiệm thực hiện các công việc theo chức năng, nhiệm vụ của mình một cách khẩn trương, trung thực, theo đúng quy trình.

Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

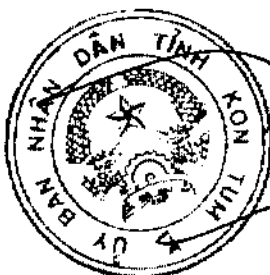
1. Đối với các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được thành lập sau ngày Quyết định ban hành Quy định này có hiệu lực, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện cấp Giấy chứng nhận cho các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đủ điều kiện theo quy định. Riêng mức thu phí và lệ phí sẽ được điều chỉnh bổ sung trong công bố thủ tục hành chính theo quy định.

2. Đến hết ngày 10/2/2015, các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thành lập trước ngày Quyết định ban hành Quy định này có hiệu lực, các điểm có nghĩa vụ chuyển đổi, đáp ứng các điều kiện và thực hiện các thủ tục cấp Giấy chứng nhận theo quy định hiện hành. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Kim Đơn

DANH SÁCH

Các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động

STT	Tên biển hiệu	Địa chỉ	Số giấy chứng nhận(GCN)	Thời hạn GCN	Bị thu hồi GCN	Ghi chú

Số: /BC-

....., ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG
Của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ
trò chơi điện tử công cộng (năm 20.....)

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

UBND huyện/thành phố báo cáo công tác quản lý và tình hình hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn 6 tháng đầu năm ...(năm...) như sau:

1. Công tác quản lý nhà nước

a) Các hoạt động chính (phổ biến pháp luật, cấp và thu hồi giấy phép, thanh kiểm tra, các hoạt động khác)

b) Số lượng các giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cấp mới, thu hồi

2. Tình hình hoạt động và tuân thủ pháp luật của các điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp trò chơi điện tử và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

3. Số lượng các điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử

STT	Loại điểm	Số lượng
1	Đại lý Internet	
2	Điểm cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp Internet	
3	Điểm truy nhập Internet công cộng tại nhà hàng, khách sạn, quán café và các điểm công cộng khác	
Tổng số		

4. Số lượng các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

STT	Loại điểm	Số lượng
1	Đại lý Internet	
2	Điểm cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp Internet	

3	Điểm truy nhập Internet công cộng tại nhà hàng, khách sạn, quán café và các điểm công cộng khác	
4	Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng không kết nối Internet	
Tổng số		

5. Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất.

CHỦ TỊCH
UBND THÀNH PHỐ/HUYỆN
(ký, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)

**QUY ĐỊNH VỀ TỔNG DIỆN TÍCH PHÒNG MÁY CỦA ĐIỂM CUNG CẤP
DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
Khu vực Thành phố Kon Tum (huyện.....)**

STT	Xã/phường/thị trấn	Thuộc khu đô thị loại	Quy định tổng diện tích phòng máy	Ghi chú
1	2	3	4	5
01	Phường Lê Lợi	...	...	
02	Phường Quyết Thắng	...	...	
...				

Ghi chú:

Cột 3: Xác định xã/phường/thị trấn thuộc khu đô thị loại mấy, bao gồm: đô thị loại I, loại II, loại III, loại IV, loại V; các khu vực khác không thuộc khu đô thị loại I, II, III, IV, V thì đánh dấu bằng chữ K.

Cột 4: Tổng diện tích phòng máy phải phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 5 Quy trình này.